

Phụ lục
BỔ SUNG DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2024 TẠI HUYỆN BA TƠ
(Kèm theo Công văn số: 864/SKHCN-BCVT&CNTT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Mẫu số 01/DS HN, HCN, Phụ lục I
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT)

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
1	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Mú	051143000527	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
2	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Ngọc Anh	051054001955	gò lê Gò Lê Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
3	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ XUYỀN	051177002744	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
4	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tên	051084015402	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
5	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Chép	051154002162	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
6	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hú	051160001999	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
7	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nhi	051136000339	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
8	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Đinh Văn Thôm	051087002180	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
9	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Keo	051176002985	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
10	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cu	051080002696	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
11	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tu	051085002821	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
12	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Mui	051164011224	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
13	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nghum	051057001639	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
14	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hớ	051196006706	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
15	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hỷ	051188002859	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
16	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hà Rẻ	051050001327	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
17	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Rúc	051172003043	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
18	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Treo	051084011258	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
19	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tư	051087002200	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
20	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hanh	051095001529	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
21	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Trì	051192002361	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
22	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Trung	051199001217	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
23	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Khanh	051092002023	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
24	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hùng	051097001296	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
25	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bang	051067002419	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
26	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thom	051087005527	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
27	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xét	051072021173	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
28	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đồi	051070003099	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
29	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hương	051199001234	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
30	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Khun	051089011175	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
31	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Rôm	051076015654	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
32	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đào	051098005564	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
33	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dung	051091007733	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
34	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Săng	051075002656	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
35	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hoàn	051097001230	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
36	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chiều	051060006842	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
37	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Một	051060001835	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
38	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hốp	051060001834	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
39	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bóp	051068013294	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
40	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nát	051058001529	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
41	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hin	051156010631	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
42	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đen	051046000707	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
43	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nghi	051054001954	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
44	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Noi	051062001928	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
45	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hằng	051159009342	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
46	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dói	051057007547	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
47	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Oan	051059001244	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
48	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Diêu	051039003005	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
49	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nghe	051136003314	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
50	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Vo	051149001046	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
51	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dệ	051051000791	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
52	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Rép	051135000299	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
53	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Súi	051084002663	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
54	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ươ	051154002167	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
55	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Phở	051161001513	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
56	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đách	051066002706	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
57	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ngột	051161004432	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
58	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Mã	051075009591	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
59	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Võ Thị Đẩu	051141000602	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
60	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Thương	051156001948	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
61	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Dung	051134000177	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
62	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Hồng Ngon	051066002697	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
63	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đào	051068003020	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
64	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Huỳnh Thị Bích	051140000651	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
65	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Lại	051163011262	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
66	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Trịnh Thị Ân	051150001534	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
67	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Tấn	049130000079	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
68	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Hương	051141003149	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
69	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nhui	051064002763	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
70	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hum	051154002150	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
71	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đoàn	051050001320	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
72	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Rê	051157001770	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
73	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Số	051159001598	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
74	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ý	051145007755	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
75	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Riều	051146000886	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
76	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nhảy	051043000086	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
77	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Thanh	051186007559	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
78	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nía	051160002009	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
79	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đênh	051045002237	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
80	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ôn	051044000533	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
81	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đanhh	051170003341	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
82	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cường	051078017188	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
83	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Un	051139000407	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
84	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Sura	051182003100	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
85	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chim	051076002682	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
86	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Văn Thành	046048000516	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
87	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Đinh Thị Non	051144005427	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
88	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Năm	051164009805	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
89	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Trần Thị Xí	051165002535	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
90	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Tý	038151003858	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
91	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Văn Hưng	051085015912	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
92	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Lút	051149001035	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
93	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Rồi	051130000168	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
94	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Êu	051147000896	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
95	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Quyền	051196001517	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
96	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hiếu	051079002008	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
97	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Châu Thị Hoàng Hoanh	051179003102	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
98	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ne	051162002117	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
99	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xung	051068002507	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
100	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ra	051056001660	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
101	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đu	051150001535	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
102	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Láy	051050001032	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
103	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đặc	051148001106	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
104	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hiên	051151001028	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
105	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Khúc	051082002631	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
106	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Chốt	051159001612	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
107	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Đinh Văn Nhân	051059001230	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
108	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Giang	051157001763	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
109	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xách	051059001226	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
110	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ách	051054001958	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
111	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tếp	051061009655	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
112	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Khúc	051060001821	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
113	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Try	051098001792	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
114	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dâng	051061001310	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
115	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xê	051060001829	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
116	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ắng	051058001527	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
117	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Troi	051093001921	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
118	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Đinh Hoài Phương	051069002714	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
119	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thon	051060001822	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
120	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hói	051157001775	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
121	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Êđê	051130003087	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
122	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đồi	051060010451	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
123	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nghê	051137000508	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
124	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Dư	051136000336	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
125	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Trắng	051180015815	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
126	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ngơm	051164002773	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
127	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Lác	051139000410	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
128	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đen	051160007332	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
129	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hoi	051059005011	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
130	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hi	051149001039	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
131	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ninh	051059001235	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
132	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hía	051151007782	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
133	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hong	051055006683	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
134	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Din	051143000526	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
135	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Gon	051149006405	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
136	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Tròa	051301001128	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
137	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Chuối	051159001599	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
138	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Tộc	051152001410	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
139	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nem	051042000461	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
140	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Trùng	051170012171	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
141	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Rê	051056001665	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
142	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đào	051060001812	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
143	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hinh	051055001808	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
144	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Dầy	051167002548	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
145	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Chiều	051187002736	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
146	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ly	051158001948	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
147	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đầy	051062001940	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
148	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Vẽ	051067017909	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
149	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tĩa	051062001929	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
150	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tê	051050001321	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
151	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thầy	051065002487	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
152	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tri	051060001811	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
153	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Phẩy	051160001994	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
154	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn E	051085002800	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
155	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Tim	051167002554	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
156	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tiếng	051092002020	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
157	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cường	051080015756	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
158	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lỏ	051067002428	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
159	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lanh	051076002683	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
160	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trin	051080002676	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
161	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hiều	051189002847	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
162	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ép	051088015856	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
163	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ray	051098001097	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
164	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thênh	051087002162	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
165	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Mát	051067002423	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
166	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lôi	051060001825	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
167	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đông	051050001328	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
168	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Tai	051059001236	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
169	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lon	051043003395	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
170	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hạ	051064002756	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
171	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ray	051060001532	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
172	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ở	051163002441	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
173	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ghêu	051156006117	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
174	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nhura	051044005590	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
175	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lâm	051068003033	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
176	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đôn	051150003653	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
177	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nhút	051142000557	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
178	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Héo	051130005279	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
179	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Dẫy	051149001036	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
180	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đồi	051058001534	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
181	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dăng	051059004791	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
182	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hốp	051151001027	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
183	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thanh Oan	051063011504	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
184	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Mực	051162002112	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
185	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Kỷ	051182003081	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
186	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Găm	051094001641	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
187	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hoi	051149001031	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
188	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Re	051056001399	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
189	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hứa	051159001616	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
190	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hoa	037162004477	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
191	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bắc	051058001536	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
192	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đông	051054001971	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
193	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trới	051084016403	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
194	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xốt	051048000793	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
195	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Oang	051168003135	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
196	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Đinh Thế Mít	051067002425	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
197	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn U	051054001962	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
198	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đin	051065019521	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
199	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Soi	051077002449	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
200	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dít	051068012659	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
201	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Âu	051065002486	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
202	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ênh	051049000767	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
203	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thênh	051046000706	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
204	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Pham Văn Nam	051078006637	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
205	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bảy	051087002181	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
206	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bức	051078002733	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
207	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Theo	051184003230	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
208	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ghen	051091002061	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
209	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Mê	051084002654	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
210	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Khoanh	051091002058	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
211	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lý	051066002705	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
212	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Quyết	051090002333	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
213	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Trự	051187002716	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
214	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hòa	051155001758	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
215	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Châu	051187002714	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
216	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nga	051077002468	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
217	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ẩng	051069002713	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
218	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nghi	051086002140	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
219	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cung	051098001102	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
220	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Dừa	051146000889	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
221	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Một	051083002726	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
222	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trờ	051099001060	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
223	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xíp	051068013720	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
224	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sai	051097001262	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
225	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hà	051097001261	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
226	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ke	051069002710	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
227	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Canh	051200001141	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
228	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Quế	051183003044	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
229	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Inh	051083002721	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
230	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Mười	051091010232	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
231	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Rôm	051074002505	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
232	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Muông	051072020667	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
233	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đa	051163008735	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
234	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trung	051087002185	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
235	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tom	051059001234	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
236	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xác	051054001967	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
237	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hoanh	051090002391	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
238	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đanhh	051179003115	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
239	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tường	051063002211	Kà La, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
240	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đỏ	051170003350	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
241	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Loại	051084002680	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
242	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Se	051076002686	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
243	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tách	051095012020	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
244	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ngã	051064011282	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
245	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Bêa	051143005969	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
246	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Nga	051169002694	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
247	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Iêng	051059001222	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
248	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ty	051055001812	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
249	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Bình	051150001536	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
250	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Thiều	051188002880	Gò Ghềm, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
251	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Nguyễn Thị Ly	051183013862	Gò Lê, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
252	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Thurn	051184003206	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
253	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Góp	051087002164	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
254	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lang	051061001319	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
255	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lê	051059001228	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
256	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn KRách	051091002065	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
257	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cong	051089002189	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
258	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dạ	051061001320	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
259	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sậy	051072019777	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
260	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Kê	051076002687	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
261	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tình	051076001813	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
262	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hút	051086002117	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
263	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Púp	051054014242	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
264	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Hiên	051188002887	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
265	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Kiều	051188002867	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
266	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Vầy	051089002164	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
267	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tốt	051080002662	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
268	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ốc	051077003576	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
269	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Dôn	051083002694	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
270	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Cúc	051300001183	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
271	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Vốt	051178003102	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
272	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Kin	051190002941	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
273	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đợi	051161001497	Đồng Dinh, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
274	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tháy	051082002628	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
275	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thao	051084002695	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
276	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thiên	051087002161	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
277	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Viều	051075002633	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
278	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chá	051068022802	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
279	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Riêng	051080014367	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
280	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chát	051082002658	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
281	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thiều	051070003103	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
282	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ngăn	051080002672	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
283	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nghĩa	051083002733	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
284	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bù	051077002458	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
285	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Mật	051090002318	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
286	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thiên	051086002121	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
287	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Đất	051179003082	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
288	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ngành	051080002720	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
289	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Thanh	051167008704	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
290	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cốc	051098001163	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
291	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tuýnh	051067002422	Nước Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
292	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ngây	051054001956	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
293	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nỷ	051071002449	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
294	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ty	051086002108	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
295	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thảm	051087002159	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
296	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn KRỄ	051086002107	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
297	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Na	051095001590	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
298	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Cun	051085002799	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
299	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xăng	051088002357	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
300	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Teo	051080002669	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
301	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chui	051074014496	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
302	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Gắt	051041003571	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
303	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thịnh	051084015547	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
304	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn KLam	051075002640	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
305	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hiếu	051075002652	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
306	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ít	051064002761	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
307	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Úc	051094001718	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
308	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hôn	051089002138	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
309	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chính	051062001938	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
310	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Nay	051059001225	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
311	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trát	051076002695	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
312	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Từ	051090002346	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
313	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Phân	051095001556	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
314	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thức	051084002658	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
315	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thôn	051094001719	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
316	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Lục	051091002081	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
317	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Tơ	051090002336	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
318	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Phổ	051088002330	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
319	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đút	051098001130	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
320	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sâm	051088002327	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
321	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Hép	051083002708	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
322	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thốc	051089002160	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
323	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xia	051090002389	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
324	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chung	051094001639	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
325	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sa	051086019751	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
326	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị De	051185003296	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
327	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thi	051083002732	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
328	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sur	051076002677	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
329	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chăng	051079002742	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
330	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Trên	051089016722	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
331	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Xanh	051087002158	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
332	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thọ	051086002109	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
333	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đức	051075002637	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
334	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đồi	051077002463	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
335	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đe	051087002195	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
336	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đang	051085002836	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
337	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Ênh	051064002752	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
338	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đur	051079002733	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
339	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chanh	051089002165	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
340	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Quyền	051098012947	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
341	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Uĩ	051076002685	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
342	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Chua	051045000779	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
343	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Dăm	051173014948	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
344	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thợ	051095001530	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
345	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Vọt	051090002401	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
346	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sấy	051087009005	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
347	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Cao	051187002697	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
348	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đạo	051077002459	Kách Lang, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
349	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Chia	051172003040	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
350	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Vinh	051081001890	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
351	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Kín	051090002331	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
352	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Sắt	051066014416	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
353	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Góp	051065002483	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
354	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bươn	051093013169	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
355	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Kênh	051078002732	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
356	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Rôm	051067002429	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
357	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đít	051066002702	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
358	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Vời	051065002496	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
359	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Đồng	051059007155	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
360	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Bảy	051097013197	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
361	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Long	051154002171	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
362	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn XRăng	051070028081	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
363	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Văn Thôn	051096001371	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
364	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	Phạm Thị Ghê	051170003346	Làng Măng, Ba Dinh, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
365	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN CỔ	051095016153	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
366	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ ĐUỜNG	051176002999	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
367	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN XE	051083002693	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
368	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ VÚT	051180003032	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
369	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN ĐUNG	051085002803	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
370	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ DÊNH	051159001284	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
371	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN THUỘC	051090002323	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
372	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN GRỄ	051091001725	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
373	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ K RỬA	051147000898	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
374	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN ĐÊNH	051060001804	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
375	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN HIA	051055001806	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
376	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN XỐC	051098013025	Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
377	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN ĐÊN	051075002634	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
378	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN SIN	051098005471	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
379	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ XINH	051178003099	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
380	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TÁM	051096001429	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
381	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN XRĂNG	051060001820	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
382	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN LÁCH	051099001080	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
383	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN THO	051091002082	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
384	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TRIA	051090005315	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
385	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TRIỆU	051088001921	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
386	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN KEO	051070003080	Gò Ghềnh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
387	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ XU	051175002868	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
388	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ Ý	051133000152	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
389	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN MÊNH	051085002806	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
390	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ ĐÓI	051154002157	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
391	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ XUÔI	051172003016	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
392	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ MA RỐI	051133001519	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
393	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN RẦY	051064002768	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
394	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN THANH	051082002641	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
395	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN XIÊNG	051077002485	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
396	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN QUẾ	051083015914	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
397	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ ROI	051171002352	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
398	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN DU	051076002680	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
399	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN QUẬU	051064002771	Gò Ghềm Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
400	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN DÍP	051072002871	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
401	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN THỎA	051087001725	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
402	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ HIỀN	051181003096	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
403	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN NGHÌ	051060001828	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
404	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TỈA	051096001422	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
405	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TRÊN	051095001570	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
406	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ HUÝT	051160001998	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
407	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN GÓ	051060001816	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
408	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ HOI	051139000408	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
409	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ MÁY	051154002158	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
410	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TIẾP	051090007525	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
411	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN THẢY	051079002738	Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
412	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ NUÔI	051152001408	Gò Ghềm Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
413	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ XA	051188002861	Làng Măng Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
414	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN SƠN	051092001650	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
415	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ U	051172003057	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
416	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ HUƠNG	051186002582	Kà La Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
417	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN TIÊN	051089002208	Kách Lang Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
418	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM VĂN ĐỜI	051050001317	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
419	535,21499	Ba Tơ,Ba Dinh	PHẠM THỊ TRÓI	051142000559	Đồng Dinh Xã Ba Dinh Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		240/QĐ-UBND	18-12-2024	
420	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Lam	051193002673	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
421	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Tênh	051060009058	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
422	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Rị	051151003923	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
423	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Đà	051059005382	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
424	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Tây	051059001531	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
425	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Cò	051030002435	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
426	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Hách	051060003679	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
427	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Kí	051093017683	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
428	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Day	051066019660	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
429	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Hăng	051084290501	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
430	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Đuốc	051090019009	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
431	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Bớt	051076007678	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
432	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Hời	051090004764	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
433	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Dế	051078012251	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
434	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Cựa	051086002564	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
435	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Tanh	051058007231	Làng Vờ, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
436	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Hoi	051133000193	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
437	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Póp	051086002563	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
438	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Bí	051054007871	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
439	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Phúc	051091010016	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
440	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Dục	051079000801	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
441	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Đắc	051077009099	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
442	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Dem	051081002735	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
443	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Deo	051073017650	Xà Râu, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
444	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Hoang	051159008035	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
445	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Tác	051066017336	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
446	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Sấm	051151004964	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
447	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Nanh	051080013034	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
448	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Nên	051087008016	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
449	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Léa	051073017678	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
450	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Thị Ngời	051166008489	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
451	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Hừ	051082011966	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
452	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Trừ	051583010752	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
453	535,21535	Ba Tơ,Ba Nam	Phạm Văn Đua	051090018170	Làng Dút, Ba Nam, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		253/QĐ-UBND	24-12-2024	
454	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Liên	051154011508	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
455	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Vun	051186010142	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
456	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hiếu	051054014976	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
457	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Sơn	051096007784	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
458	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tren	051089010928	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
459	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trắt	051087007286	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
460	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Râng	051158009484	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
461	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ổt (c)	051079010593	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
462	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Bửì	051134003156	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi		x	250/QĐ-UBND	20-12-2024	
463	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Tháo	051307000401	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
464	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Do	051085004912	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
465	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn Phong	051082018393	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
466	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vinh	051079005795	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
467	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Léo	051076017409	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
468	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Đường	051087005538	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
469	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Dung	051076012964	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
470	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tơ	051086011984	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
471	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ớt	051069012156	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
472	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tử	051045004028	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
473	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Chiều	051067012034	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
474	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Nhoa	051052005218	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
475	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Phâu	051155008186	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
476	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tân	051076018135	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
477	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Đu	051095013647	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
478	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Kê	0510777006468	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
479	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Mau	051040005700	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
480	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hùng	051096012989	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
481	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lìa	051064017134	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
482	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn En	051067015160	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
483	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ty	051085008001	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
484	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Reo	051088004726	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
485	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Rỷ	051177015028	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
486	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Nhai	051084013206	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
487	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Đua	051175009693	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
488	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tùng	051076013628	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
489	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Á	051186006914	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
490	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tâm	051089012524	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
491	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vui	051086015797	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
492	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Huế	051087006213	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
493	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Loi	051056003622	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
494	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trưa	051068012568	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
495	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Pa Lêm	051070029096	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
496	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Minh	051153003294	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
497	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vôn	051086014074	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
498	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lách	051059004621	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
499	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Mát	051155007618	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
500	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Chiến	051089012673	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
501	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ngông	051076018427	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
502	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tốt	051085005981	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
503	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thuốc	051086016808	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
504	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn O	051083015514	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
505	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Sao	051086011049	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
506	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thốt	051088009117	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
507	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lép (b)	051070027358	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
508	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Nhung	051192007606	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
509	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Tiềm	051181016965	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
510	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn K Riều	051050006706	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
511	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vóc	051076017776	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
512	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Dư	051160011219	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
513	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trúc	051092010566	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
514	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Mật (b)	051079015283	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
515	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hải	051084007462	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
516	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lượ	051072012458	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
517	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thung	051080015264	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
518	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Oa	051076011582	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
519	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tho (b)	051082012431	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
520	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tho (a)	051079013261	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
521	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn K Lỷ	051084014797	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
522	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thu	051090015630	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
523	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Đút	051082010671	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
524	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn Phải	051095005408	Ba Lăng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
525	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ha Rí	051081008105	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
526	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thun	051082017816	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
527	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thân	051092010065	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
528	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rỏ	051089015275	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
529	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hên	051092015711	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
530	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Mãng	051077012195	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
531	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hành	051077012824	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
532	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ghênh	051069016143	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
533	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trỏ	051077005703	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
534	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rím	051071004882	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
535	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ha Tia	051080011540	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
536	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Bét	051179010134	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
537	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Lin	051157008595	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
538	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn Rừa	051080003836	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
539	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rốt	051060006223	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
540	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Phan	051082014170	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
541	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rối	051075013290	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
542	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vĩ	051086011682	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
543	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thứ	051084009521	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
544	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Bé	051082003451	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
545	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ôn	051078007229	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
546	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Triệu	051059005027	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
547	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thật	051077007999	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
548	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Khiên	051068011727	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
549	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rối	051049003515	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
550	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Cam	051080008649	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
551	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thít	051087013161	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
552	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị KXoi	051157009929	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
553	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Bốn	051089012297	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
554	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Xít	051085015551	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
555	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Ca Linh	051152004943	Krên, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
556	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Pa Lê	051075009944	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
557	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Nòi	051061009736	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
558	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Sơn	0510777004862	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
559	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lập	051178009819	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
560	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thơ	051061010091	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
561	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Xuân Ngãi	051060006923	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
562	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Mạnh	051089013171	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
563	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vin	051082019936	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
564	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ngheo	051050008701	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
565	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Khuyên	051080008739	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
566	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lý	051056008207	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
567	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rinh	051077010486	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
568	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ktia	051072020104	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
569	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Rênh (a)	051081010823	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
570	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Lêm	051053005381	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
571	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Cách	051082008223	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
572	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Nóc	051055000447	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
573	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Pứ	051074012507	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
574	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Him	0510777005668	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
575	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Ren	051156004862	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
576	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Hoa	051049003327	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
577	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trênh	051079015984	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
578	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Mưm	051154009275	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
579	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Thêch	051190010975	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
580	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Dời	051082015397	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
581	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Ton (b)	051086007718	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
582	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Vời	051051003670	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
583	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Đun	0510777009101	Nước Lầy, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
584	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Nêm	051054009727	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
585	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Thôm	051075006536	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
586	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Lú	051150006351	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
587	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn Trê	051040003488	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
588	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Đinh Văn Mang	051080013280	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
589	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn K Rưm	051064011165	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
590	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Thay	051183008754	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
591	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tĩa	051186009783	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
592	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Biền	062199004095	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
593	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Ua	051184009124	Ta Noát, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
594	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Minh Hiếu	051078014217	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
595	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Uôn	051091006141	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
596	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Trên	051085015190	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
597	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Chốt	051068011973	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
598	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Đêm	051073008003	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
599	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Rôm	051130003175	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
600	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn K Ró	051075007439	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
601	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Nghê	051150007471	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
602	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Văn Tim	051079011716	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
603	535,21505	Ba Tơ,Ba Ngạc	Phạm Thị Lây	051157004234	Ba Lãng, Ba Ngạc, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		250/QĐ-UBND	20-12-2024	
604	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Na	051187003244	Làng Teng Ba Thành Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
605	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lợi	051054002401	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
606	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Vân	051080013550	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
607	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Úp	051158002390	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
608	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Y	051134002915	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
609	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Líp	051087006335	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
610	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Vực	051092017557	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
611	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thau	051092002549	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
612	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đễ	051169009789	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
613	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lợi	051185004588	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
614	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Éa	051172003779	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
615	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Huyền	051052007217	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
616	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Biên	051162002656	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
617	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lê	051161001867	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
618	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lúa	051156002395	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
619	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Liên	051158002393	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
620	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đinh Hùng Cường	051052001453	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
621	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trang	051182016193	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
622	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Được	051136003538	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
623	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ách	051085006657	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
624	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Cơ	051085003366	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
625	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Dung	051149003237	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
626	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Cuốt	051054008309	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
627	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Gai	051155004491	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
628	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Xi	051181011988	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
629	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Guốc	051139003455	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
630	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hiệp	051085011823	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
631	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Mía	051153001726	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
632	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Hương	051176011606	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
633	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tam	051050001501	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
634	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ngành	051158011577	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
635	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lãi	051076003271	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
636	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hồ	051030002841	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
637	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Quê	051155002583	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
638	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Vịt	051160004580	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
639	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xếp	051051000976	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
640	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Uá	051063013260	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
641	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Chiêu	051081002672	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
642	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xanh	051027000078	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
643	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lanh	051161001865	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
644	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nghĩa	051139000532	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
645	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đê	051066003289	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
646	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Tòa	051159001833	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
647	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Dâm	051083003235	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
648	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Linh	051056008596	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
649	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Sơn	051086002500	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
650	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Bọc	051176020963	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
651	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Y	051063012228	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
652	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Bân	051158002395	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
653	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Hương	051159009351	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
654	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Guá	051049004939	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
655	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Sân	051180003646	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
656	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đinh Văn Có	051069012631	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
657	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Niên	051092002536	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
658	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Chiến	051091002577	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
659	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đồng	051081010636	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
660	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Cúa	051094001896	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
661	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lâu	051171002956	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
662	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Ua	051090002886	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
663	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Trung	051089002415	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
664	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lân	051159002024	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
665	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nói	051158007309	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
666	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ước	051059003579	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
667	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đào	051082011935	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
668	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hầm	051068003364	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
669	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Thau	051159002026	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
670	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đe	051149001179	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
671	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Gò	051045004346	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
672	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Diên	051076016112	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
673	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hành	051049000958	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
674	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ghun	051054007693	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
675	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Túc	051179014350	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
676	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thủy	051059001486	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
677	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thông	051081010776	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
678	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xa	051092012238	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
679	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hiếu	051090015382	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
680	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hêu	051087009137	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
681	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Kĩa	051077002994	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
682	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trốt	051164011556	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
683	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Nguyễn Văn Hải	051088004532	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
684	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lỏ	051079003336	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
685	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Trần Thị Nguyệt	042144006980	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
686	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Mai	051083003236	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
687	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ghi	051149002660	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
688	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Liêu	051050001635	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
689	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Chín	051145004242	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
690	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Công	051082003155	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
691	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lốp	051056001861	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
692	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Sân	051058001897	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
693	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lợi	051058003679	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
694	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tiểu	051037000483	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
695	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đùng	051055006125	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
696	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hăm	051087002592	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
697	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Hĩa	051085003373	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
698	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tuấn	051093004747	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
699	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Êu	051054002399	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
700	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tâm	051048000996	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
701	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Thui	051187006196	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
702	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đào	051167003176	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
703	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Huệ	051098006242	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
704	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hạnh	051096001655	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
705	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lưu	051088014827	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
706	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Trôn	051096001700	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
707	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Triệu	051095001966	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
708	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đinh Văn Vĩnh	051089004078	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
709	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn So	051081011050	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
710	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tha	051096001427	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
711	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nhóp	051060002189	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
712	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đặng Trần Sơn	025091003276	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
713	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Sang	051040003371	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
714	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Trê	051058001496	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
715	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị K Lậu	051176002917	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
716	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đái	051024000025	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
717	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Linh	051164006821	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
718	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Sanh	051066013676	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
719	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thang	051082013354	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
720	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xít	051090002606	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
721	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Trần Thị Kim Hoa	051150004280	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
722	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Neo	051159001838	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
723	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lễ	051088004295	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
724	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Trung Thành	051073017778	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
725	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trúy	051127004419	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
726	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nhung	051140005508	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
727	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thôn	051071002408	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
728	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Hót	051145000788	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
729	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Mu	051053001203	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
730	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đú	051159001536	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
731	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Éo	051160001913	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
732	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Thùng	051142000539	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
733	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đanh	051164002690	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
734	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Điều	051147000881	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
735	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Tú	051139003396	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
736	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Rằm	051052001165	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
737	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nem	051042000452	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
738	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trước	051161006077	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
739	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Lê Văn Tranh	051066002626	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
740	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Bay	051159001837	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
741	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lui	051058001711	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
742	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nhanh	051174002456	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi		x	157/QĐ-UBND	26-12-2024	
743	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị U	051160001912	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
744	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lum	051185003181	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
745	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xa	051082002531	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
746	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đồng	051096001583	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
747	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Mè	051058001494	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
748	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ớt	051160001904	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
749	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lố	051096001683	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
750	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đây	051151001005	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
751	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ven	051130001906	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
752	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lát	051164002693	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
753	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Liên	051150001737	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
754	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lệ	051043000470	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
755	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thành	051090002227	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
756	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nú	051139000392	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
757	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Mừng	051059007154	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
758	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trường	051184009948	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
759	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Triều	051058004058	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
760	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Gam	051066019075	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
761	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Kệt	051092002540	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
762	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Chài	051095008513	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
763	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thịnh	051085003094	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
764	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Định	051086002325	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
765	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thương	051077009407	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
766	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Sâm	051094018477	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
767	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lốc	051166003352	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
768	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Bích	051091002582	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
769	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lê	051081002669	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
770	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ré	051085003365	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
771	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tỷ	051058001896	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
772	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ếch	051065003076	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
773	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thu	051092003405	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
774	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Rí	051090002917	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
775	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Gam	051098001358	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
776	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Vành	051149003460	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
777	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Trinh	051170004095	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
778	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Muối	051075002949	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
779	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Vuông	051081002670	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
780	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thang	051088002828	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
781	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Kinh	051078003284	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
782	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Tăng	051174008961	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
783	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đin	051075006246	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
784	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Tỷ	051062004427	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
785	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Gợi	051083016192	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
786	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Dải	051089012337	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
787	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nhút	051078015579	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
788	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Vin	051077002752	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
789	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Te	051077007950	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
790	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Tiểu	051063002763	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
791	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Xiéc	051050008201	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
792	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Khót	051050001636	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
793	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lại	051154002701	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
794	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Viết	051091002589	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
795	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đoàn	051089002710	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
796	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Ngõng	051094001933	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
797	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nghiều	051090002607	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
798	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Điếc	051085003372	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
799	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Khánh	051071004566	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
800	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ngành	051177018902	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
801	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Liên	051075002951	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
802	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đét	051083012394	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
803	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Thủy	051180014065	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
804	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Kê	051067002966	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
805	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thom	051082003158	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
806	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đinh Văn Quân	051086000514	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
807	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Gặp	051069014769	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
808	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lanh	051193002794	Huy Ba 2, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
809	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Chốt	051061001476	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
810	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Dũng	051060002015	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
811	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Buôn	051091002270	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
812	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Hết	051153001588	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
813	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Niên	051089002413	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
814	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Thành	051091001999	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
815	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Bụi	051055002024	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
816	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nương	051162002058	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
817	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Huynh	051165002869	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
818	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Đây	051184003985	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
819	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Vĩ	051073002855	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
820	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Ngòong	051149006089	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
821	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Kệ	051180002863	Trường an, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
822	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nác	051061001256	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
823	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Diệu	051082002535	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
824	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đinh Văn Hang	051087002405	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
825	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Đặng Ngọc Dũng	051061010350	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
826	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Nương	051187002592	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
827	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Hút	051084001612	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
828	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Đạo	051063002164	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
829	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nhộc	051044000517	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
830	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Bần	051061001257	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
831	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Hồ Văn Xê	051088003558	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
832	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Thắng	051179002991	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
833	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Thị Lãng	051148001082	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
834	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Dân	051070017744	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
835	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Nea	051054001913	Làng Teng, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
836	535,21493	Ba Tơ,Ba Thành	Phạm Văn Lục	510580018595	Huy Ba 1, Ba Thành, Ba Tơ, Quảng Ngãi	x		157/QĐ-UBND	26-12-2024	
837	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Đe	051092007406	thôn Làng Trui, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
838	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Biên	051077004696	thôn Krây, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
839	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Hơ	051090000463	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
840	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Cừ	051080005534	thôn Làng Trui, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
841	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Ôn	051065000518	Thôn Krây xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
842	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Máy	051083000738	Thôn Krây xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
843	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Thon	051093018289	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
844	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Út	051085010741	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
845	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Im	051079012868	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
846	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Thơm	051083011552	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
847	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Uả	051087012622	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
848	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Thuy	051080007809	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
849	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Thị Rói	051160005671	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
850	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Điều	051079012062	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
851	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Thư (B)	051083014252	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
852	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Thị Nghiệt	051139002137	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
853	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Tô	051085000691	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
854	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Rư	051072014905	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
855	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Ốc	051072000719	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
856	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Thăng	051077007487	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
857	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Đon	051080008515	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
858	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Seo	051088000547	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
859	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Quê	051064019375	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
860	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Xĩa	051087010350	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
861	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Hảo	051086013113	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
862	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Tới	051095000322	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
863	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Trung A	051055006884	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
864	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	Phạm Văn Hàng	051066013788	thôn Mang Biều, xã Ba Tiêu huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
865	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN NAM	051061010087	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
866	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	ĐINH VĂN ÊNH	051079000787	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
867	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN DIỄN	051091013663	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
868	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN HÀNH	051084000654	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
869	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN TÊM	051071000621	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
870	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN VUỐT	051082000677	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
871	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN THÁI	051089012481	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
872	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	ĐINH XUÂN THIÊN	051092007250	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
873	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN CHÊM	051098000255	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
874	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN XÂY	051055000385	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
875	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN DO	051091018071	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
876	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN TRINH	051080009005	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	

STT	Mã huyện, xã	Tên huyện, xã	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Văn bản công nhận		Ghi chú
						Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số văn bản	Ngày ban hành	
	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7
877	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM THỊ DU	051182014853	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
878	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN XE	051083000748	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
879	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN LÊNH	051090011879	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
880	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	LỮ VĂN MUỖI	040092005673	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
881	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN TRIN	051080009152	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
882	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM THỊ TIA	051151000209	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
883	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN XANH	051080009910	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
884	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN BÉ	051092004111	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
885	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN ĐİM	051089016254	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
886	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN DẦM	051090016859	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
887	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM THỊ LẦY	051170000691	Krây Ba Tiêu Huyện Ba Tơ Quảng Ngãi	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
888	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN LÂM	051059007189	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
889	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN ĐĂNG	051041000062	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
890	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN CHANH	051076015874	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
891	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN HIỆU	051085008258	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	
892	535,21517	Ba Tơ,Ba Tiêu	PHẠM VĂN THIỆT	051089004936	thôn Nước Tia, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ	x		19/QĐ-UBND	01-10-2025	